

Số: 16/KH - THKX

Kim Xuyên, ngày 26 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

Thực hiện Công văn số 1755/SGD&ĐT-GDTH ngày 21/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025; Hướng dẫn số 385/PGD&ĐT-GDTH ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kim Thành về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương và nhà trường, trường tiểu học Kim Xuyên xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

Phần I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. KẾT QUẢ NĂM HỌC 2023 - 2024

- Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm học.
- Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục: Duy trì sĩ số đạt 100%. Tổng số 894 học sinh, có 12 HS khuyết tật học hoà nhập.
- Kết quả phổ cập GDTH: đạt Chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2.
- Kết quả giảng dạy, giáo dục học sinh: 99,2% học sinh hoàn thành tốt và hoàn thành nội dung các môn học. 100% học sinh có mức độ hình thành và phát triển phẩm chất ở mức độ tốt và đạt, không có học sinh ở mức cần cố gắng; 99,8% học sinh có mức độ hình thành và phát triển năng lực ở mức độ tốt và đạt. Học sinh hoàn thành chương trình lớp học, lên lớp: 99,2%. Học sinh HTCTTH : 100%
- Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi, giao lưu và đạt kết quả: Cấp tỉnh: 29 giải(3 Nhất; 6 Nhì; 9 giải Ba; 11 giải KK); Cấp huyện: 72 giải (Nhất: 17 giải; Nhì: 14 giải; Ba: 18 giải; KK: 23 giải)
- Công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ: tổng số 42 đồng chí, trong đó CBQL: 3, nhân viên: 04, GV đứng lớp: 35 đồng chí.
- Kết quả tự xếp loại chuẩn HT; PHT: Xếp loại Tốt 3 đ/c-100%; Tự xếp loại GV theo chuẩn nghề nghiệp: Tổng số GV: 35. Loại Tốt: 14; Loại khá: 21 ; Loại TB: 0

- Kết quả xếp loại, đánh giá viên chức cuối năm: Hoàn thành XS: 08 ; Hoàn thành Tốt: 33 , Hoàn thành: 1; CHT: 0

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất: Trong năm học, nhà trường được tập thể, cá nhân tài trợ bằng tiền, hiện vật gồm 14 điều hòa cho các lớp học và 87 780 000 đồng.

- Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia: Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; kiểm định chất lượng cấp độ 2.

- Công tác thi đua khen thưởng giáo viên, học sinh: Học sinh đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện là 331 em đạt 37%, vượt trội, tiêu biểu 20 em - 2 %. Tập thể lớp đạt danh hiệu xuất sắc 16 -57.1 %; 12 lớp đạt danh hiệu lớp Tiên tiến 42,9%; 05 thầy cô đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, 06 thầy cô được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen, 35 thầy cô đạt danh hiệu LĐTT. Tập thể nhà trường được công nhận Tập thể LĐTT.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm học 2023- 2024, cùng với sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, của Đảng ủy, HĐND, UBND xã; sự phối hợp của Ban đại diện cha mẹ học sinh, sự cố gắng nỗ lực của tập thể cán bộ giáo viên và học sinh, trường Tiểu học Kim Xuyên đã thực hiện tốt các chỉ tiêu và nhiệm vụ của năm học như: Duy trì đảm bảo sĩ số được giao, thực hiện tốt chất lượng PCGDTH, nền nếp dạy và học được giữ vững; chất lượng giáo dục duy trì ổn định, tham dự các cuộc thi của HS đạt kết quả, cơ sở vật chất trường học tiếp tục được quan tâm đầu tư cải tạo.

2. ĐẶC ĐIỂM CHUNG NĂM HỌC 2024 - 2025:

- Năm học 2024-2025, Trường TH Kim Xuyên có 28 lớp với 875 học sinh, trong đó, số học sinh, số lớp ở mỗi khối như sau:

Khối 1: 168/ 5 lớp ; Khối 2: 177/ 5 lớp; Khối 3: 178 / 6 lớp ; Khối 4: 171 / 6 lớp; Khối 5: 181 / 5 lớp. Toàn trường có 08 HS khuyết tật học hòa nhập

-Tổng số CB, GV, NV: 42, trong đó CBQL: 03; trình độ 1 Th.sĩ; 2 ĐH; TĐLL: Trung cấp 03; GV: 35 (ĐH: 34; CĐ: 01); NV: 4 (ĐH:02; CĐ: 1; TC:1); Giáo viên đạt chuẩn: 97,1%. Tỷ lệ đảng viên: 36/42- 85.7 %.

Thuận lợi

- Là địa phương có truyền thống hiếu học, đa số các gia đình quan tâm và chăm lo tới việc học tập của các con.

- Nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến. Công tác chuyên môn nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo chặt chẽ của Ban chỉ uỷ, Ban giám hiệu và sự phối kết hợp tốt của các đoàn thể trong nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên trường Tiểu học Kim Xuyên ổn định về tư tưởng, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, yêu nghề, mến trẻ.

- Cơ sở vật chất được đầu tư, bổ sung thường xuyên, đảm bảo cho công tác dạy và học.

- Nền nếp học sinh duy trì và có nhiều chuyển biến tốt, các em chấp hành tốt các quy định của nhà trường, có ý thức vươn lên trong học tập.

*** Khó khăn**

- Một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, mức thu nhập chưa cao, chưa có sự quan tâm đúng mức tới con em mình.

- Một số giáo viên chưa tích cực trong công tác tự bồi dưỡng chuyên môn, phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT chưa có nhiều đổi mới.

- Cơ sở vật chất: Còn thiếu thiết bị các phòng học bộ môn, phòng làm việc, một số phòng học đã xuống cấp và khu hiệu bộ tại điểm trường TT còn đang xây dựng nên các phòng làm việc còn ghép.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Thực hiện hiệu quả, bảo đảm chất lượng Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với các khối lớp. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học, duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, xây dựng thư viện chuẩn mức độ 2; tiếp tục thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trường học.

2. Thực hiện đổi mới nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản trị trường học và quản lý giáo dục phù hợp với thực tiễn tại địa phương; Phát động và tổ chức tốt các phong trào thi đua; tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu; chủ động, linh hoạt tổ chức hoạt động dạy học an toàn, chất lượng. Duy trì danh hiệu Tập thể đạt danh hiệu Tập thể LĐTT. Tổ chức cho học sinh ăn, nghỉ bán trú tại hai điểm trường hiệu quả.

3. Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động nhằm củng cố tinh thần đoàn kết, thống nhất nội bộ; xây dựng đội ngũ nhà giáo gương mẫu, trách nhiệm. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quy định bồi dưỡng thường xuyên; coi trọng nội dung, hình thức bồi dưỡng tại nhà trường nhằm nâng cao năng lực chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên; thực hiện hợp đồng lao động giáo viên văn hóa, giáo viên dạy môn tiếng Anh để có đủ giáo viên giảng dạy.

4. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa và các nguồn học liệu điện tử, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; thuần thực phương pháp đặc trưng, sử dụng linh hoạt, hợp lý các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; xây dựng nguồn tài nguyên thông tin phong phú để tổ chức dạy học, hoạt động chuyên môn và duy trì, nâng cao chất lượng thư viện chuẩn mức độ 2 theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT. Chủ động, sáng tạo trong việc huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, mua sắm thiết bị dạy học, cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo các quy định tại Thông tư 13/2020, đạt các tiêu chí, tiêu chuẩn trường chuẩn QG mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2.

5. Đa dạng hóa các mô hình dạy học và HĐGD. Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi, giao lưu, thể dục thể thao theo hình thức trực tiếp, trực tuyến; tổ chức hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ trong trường nhằm phát huy năng lực, sở trường và tạo sân chơi trí tuệ, môi trường giao lưu, trải nghiệm cho học sinh.

6. Thực hiện việc chuyển đổi số trong công tác quản lí, quản trị nhà trường và các hoạt động giáo dục, bổ sung các thiết bị, tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên các kĩ năng ứng dụng trong các HĐ của nhà trường.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Thực hiện nội dung các cuộc vận động, phong trào thi đua.

- **Thực hiện các cuộc vận động:** Quán triệt 100% CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; củng cố kết quả các cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các văn bản quy định đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, ý thức trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích cán bộ quản lí, giáo viên, tự học, tự rèn, nâng cao trình độ nghiệp vụ, tay nghề; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện, hành vi vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- **Thực hiện các phong trào thi đua:** Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua. Tổ chức phát động các đợt thi đua trong năm học và xây dựng những cá nhân, tập thể điển hình về thực hiện tốt phong trào thi đua và nhân rộng điển hình trong nhà trường. Tổ chức các cuộc thi, giao lưu, HĐ ngoại khóa nhân dịp các ngày lễ lớn như 20/11; 22/12; 26/3,...nhằm thu hút sự hưởng ứng tích cực của giáo viên, học sinh và sự đồng thuận của phụ huynh, huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường học tập xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và yêu

cầu của xã hội, thu hút các em học sinh thêm gắn bó, yêu thương trường, lớp. Tiếp tục áp dụng có hiệu quả trang trí lớp học bằng những hình thức phù hợp và sáng tạo, xây dựng lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc.

2. Thực hiện kế hoạch, chương trình, sách giáo khoa, tài liệu dạy học trong nhà trường.

2.1. Thực hiện kế hoạch, chương trình, thời gian học.

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, thời gian năm học 2024-2025 theo quyết định số 2215/QĐ-UBND, ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Hải Dương. Chỉ đạo CB, GV xây dựng thời khóa biểu, kế hoạch dạy học đảm bảo đúng, đủ theo Chương trình GDPT theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ; Xây dựng KH Giáo dục đảm bảo thời gian tựu trường, khai giảng, ngày bắt đầu, kết thúc mỗi học kì, năm học theo quy định.

Trên cơ sở đảm bảo mục tiêu của giáo dục tiểu học và phân phối chương trình của Bộ, nhà trường rà soát, điều chỉnh, xây dựng bộ phân phối chương trình các môn học của trường và kế hoạch dạy học phù hợp thực tiễn địa phương và học sinh.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học

Nhà trường thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp theo các văn bản của Bộ GD&ĐT ban hành và hướng dẫn của Sở GD, Phòng GD&ĐT đối với cấp tiểu học gồm:

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Tổ chức cho học sinh hoàn thành nội dung học tập và HĐ giáo dục.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học (sáng 4 tiết, chiều 3 tiết), mỗi tiết 35 phút. Kế hoạch giáo dục, thời khóa biểu sắp xếp khoa học, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học; tạo điều kiện để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập tại trường, được tham gia các hoạt động tự chọn theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu và các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương, nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục linh hoạt phù hợp

với hoàn cảnh, điều kiện thực tế, chủ động, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học.

Bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo khoa học, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; các khối, lớp chủ động xây dựng KH cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhà trường hiện có và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, KNS, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

2.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh , Tin học theo CTGDPT 2018

- Tổ chức dạy học Tiếng Anh :

+ *Đối với lớp 1, lớp 2:* Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn khi có giáo viên và bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT; bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2 phải được CMHS đăng ký tự nguyện và được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

+ *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo chương trình Ngoại ngữ 1 bắt buộc. Ngoài ra, có thể lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và

theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGD&ĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học (song ngữ); dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài. Tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

-Tổ chức dạy Tin học

+ Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

+ Thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

+ *Đối với lớp 1, lớp 2:* Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Nhà trường tổ chức dạy 1 tiết/tuần đối với HS khối 2 giúp các em bước đầu làm quen với Tin học.

+ *Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5:* Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Tổ chức, tham gia tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT. Chuẩn bị tốt điều kiện CSVC, thiết bị dạy học (xây dựng, nâng cấp, bổ sung thiết bị phòng máy ở các điểm trường), đảm bảo tối thiểu 2 học sinh/máy tính (tương ứng với lớp có sĩ số cao nhất trong trường); phòng học tin học đảm bảo có đường truyền Internet ổn định.

2.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương, giáo dục STEM

2.4.1. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt.

-Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo hình thức dạy học tích hợp hoặc tổ chức hoạt động giáo dục theo các chủ đề, bảo đảm quy định

theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học và của từng lớp học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề cấp trường về tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương.

2.4.2. Thực hiện nội dung giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT với những yêu cầu như sau:

- Chỉ đạo tổ, khối chuyên môn lựa chọn, lập danh mục các bài học/môn học thực hiện dạy học, giáo dục theo STEM; Hiệu trưởng phê duyệt và quyết định đưa vào kế hoạch dạy học của nhà trường; xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục STEM ở các môn học Toán, Tin học, Công nghệ, Khoa học, TNXH (chủ yếu) và ứng dụng với các môn học, hoạt động giáo dục khác, như: Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lý, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm, ... Ngoài ra, mỗi giáo viên chủ động nghiên cứu, lựa chọn những hoạt động/bài học có thể ứng dụng giáo dục STEM trong quá trình thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM, đảm bảo 100% giáo viên thực hiện giáo dục STEM trong năm học 2024-2025. Căn cứ nội dung chuyên đề cấp huyện, nhà trường tiếp tục hướng dẫn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo tổ khối chuyên môn nhằm trao đổi, học hỏi, tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết, đúc rút bài học kinh nghiệm.

- Nhà trường tích cực trong công tác tham mưu nhằm thu hút sự quan tâm của địa phương, của UBND cấp huyện trong việc bố trí nguồn kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong trường tiểu học. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò của giáo dục STEM; hướng dẫn giáo viên lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định, sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>.

- Tổ chức Ngày hội STEM cấp trường, tham gia ngày hội STEM cấp huyện nhằm tạo sân chơi khoa học, bổ ích, lý thú, khơi dậy niềm đam mê sáng tạo khoa học công nghệ trong học sinh, là nền tảng cho những ý tưởng sáng tạo trong tương lai; góp phần nâng cao tinh thần khám phá khoa học và kỹ năng sống theo định hướng phát triển năng lực của mỗi học sinh.

2.5. Các nội dung, hoạt động giáo dục khác

2.5.1. Giáo dục kỹ năng công dân số

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

2.5.2. Tổ chức hoạt động trải nghiệm và giáo dục ngoài giờ chính khóa

** Hoạt động trải nghiệm*

- Thực hiện hiệu quả các tiết Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề trong Chương trình GDPT 2018; xây dựng nội dung tiết chào cờ, tiết sinh hoạt lớp đảm bảo quy định của hoạt động trải nghiệm. Đẩy mạnh tổ chức trải nghiệm trong các môn học, gắn dạy học với các hoạt động thực tiễn, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch, nội dung của 3 tiết Hoạt động trải nghiệm; xác định nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm, nhiệm vụ của giáo viên Tổng phụ trách Đội đối với tiết Chào cờ.

*** Hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa**

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (CLB): Toán tuổi thơ; Em yêu tiếng Việt; Tiếng Anh; Cờ vua; Bóng đá; Âm nhạc; Mĩ thuật... theo nhu cầu tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của CMHS. Các hoạt động phù hợp với đội ngũ giáo viên nhà trường, gắn liền với điều kiện CSVN (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, bể bơi,...). Thực hiện tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ đảm bảo đúng quy định khi được Phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Nhà trường thành lập các CLB theo môn học gồm Câu lạc bộ thể thao; nghệ thuật, Toán, Tiếng Anh, theo sở thích, sở trường của học sinh, tổ chức sinh hoạt theo quy chế, kế hoạch thu hút sự tham gia của học sinh, tăng cường hoạt động giao lưu trong nhà trường, liên trường để học sinh có cơ hội giao lưu, phát triển năng lực cá nhân. Chọn học sinh tham gia giao lưu cấp huyện: học sinh lớp 5 năng khiếu Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh; tổ chức giao lưu các CLB Bóng đá, Cờ vua, Tiếng Anh.

2.5.3. Giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

*** Đối với trẻ khuyết tật**

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Điều tra và huy động trẻ khuyết tật có khả năng học hòa nhập ra lớp nhằm đảm bảo quyền lợi được học tập, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Năm học 2024-2025 trường có 08 học sinh khuyết tật. Thực hiện có đầy đủ hồ sơ trẻ khuyết tật học hòa nhập theo quy định. Giáo viên chủ nhiệm lớp có trẻ khuyết tật học hoà nhập xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho từng trẻ phù hợp với dạng tật, mức độ khuyết tật, nhu cầu và khả năng cá nhân. Thực hiện dạy học và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định hiện hành đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật và trẻ khuyết tật học hoà nhập trong nhà trường.

*** Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ**

Điều tra, vận động, tạo điều kiện để trẻ em diện lang thang cơ nhỡ, trẻ em về từ nước ngoài đến trường học tập. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGD&ĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GD&ĐT.

2.5.4. Tổ chức giáo dục bơi

- Xây dựng kế hoạch giáo dục bơi cho học sinh; phối hợp với các trường lân cận (TH Tuấn Việt; TH Phúc Thành) tổ chức giáo dục bơi cho học sinh lớp 3,4,5 nhằm nâng cao kỹ năng phòng tránh đuối nước cho bản thân và những người xung quanh. Tăng cường tỉ lệ học sinh biết bơi tại nhà trường và được cấp chứng chỉ đối với HS khối 3,4,5, phần đầu tỉ lệ trên 70%.

- Tổng hợp, thống kê số lượng, tỉ lệ học sinh học bơi và biết bơi, lưu giữ hồ sơ giáo dục bơi đầy đủ.

2.5.5. Tổ chức bán trú

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của CMHS và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Phối hợp với cha mẹ học sinh hợp đồng chặt chẽ với các cá nhân, doanh nghiệp cung cấp thực phẩm có đủ giấy phép đăng ký kinh doanh, đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra giám sát thường xuyên để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn nhà trường. Phối hợp CMHS tham gia kiểm tra, giám sát việc tổ chức bán trú tại nhà trường. Hồ sơ công tác bán trú đảm bảo quản lý theo quy định của tài chính, quyết toán công khai trong các cuộc họp phụ huynh.

- Tích cực huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng tổ chức bán trú cho học sinh, đảm bảo các điều kiện ăn nghỉ, đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh nhà trường; tăng cường các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ, đọc sách,...phù hợp, nhẹ nhàng, hiệu quả vào trước hoặc sau giờ ngủ, góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Phần đầu tổ chức bán trú cho HS ở cả 2 điểm trường, tỉ lệ huy động 40-50%.

3. Xây dựng các điều kiện nâng cao CLGD.

3.1. Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học.

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các chi thị, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của Ngành, đặc

biệt quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông, các thành tố, mô hình dạy học mới theo Nghị quyết 29/NQ-TW được học tập, nâng cao nhận thức và thực hiện nghiêm túc.

- Tăng cường giáo dục CB, GV, NV tư tưởng chính trị; đạo đức, tác phong nhà giáo, chấp hành pháp luật nhà nước, thực hiện quy định và mối liên hệ với địa phương nơi cư trú. Quản lý, nắm bắt tình hình, theo dõi sát sao, không để xảy ra hiện tượng GV, NV có những hành vi, việc làm trái với quy định của pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo. Tuyên truyền, nhắc nhở CB, GV, NV trong việc khai thác, sử dụng các trang mạng xã hội đúng đắn, hợp lí. Có biện pháp tuyên truyền, vận động không để CB, GV, NV vi phạm Pháp lệnh dân số.

- Quản lý chặt chẽ việc chấp hành quy chế, quy định chuyên môn, kiên quyết xử lí nghiêm các trường hợp vi phạm. Quan tâm bồi dưỡng cán bộ giáo viên trẻ có năng lực, trách nhiệm, ý thức đạo đức tốt để kết nạp Đảng, xây dựng nhân tố làm nòng cốt chuyên môn trong nhà trường.

- Tăng cường các biện pháp nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn:

- Xây dựng KHBD thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường theo Công văn của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học hè 2024 và năm học 2024-2025. Chú trọng công tác bồi dưỡng tại trường, tự bồi dưỡng của giáo viên, bồi dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao kĩ năng nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Đánh giá nghiêm túc, khách quan hiệu trưởng, PHT theo Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT; đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT. Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu cho việc triển khai Chương trình GDPT mới.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động chuyên môn: Sinh hoạt tổ, khối chuyên môn; dự giờ đánh giá, rút kinh nghiệm; chuyên đề, hội giảng, hội thi giáo viên giỏi, thăm quan học tập mô hình, ngoại khóa,.... Tổ chức tốt cuộc thi GV dạy giỏi cấp trường, lựa chọn GV tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, phấn đấu có GV đạt kết quả cao. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn của các tổ, khối chuyên môn theo hướng giảm tính hành chính, hình thức, tăng hiệu quả thiết thực; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “*Xây dựng lớp học hạnh phúc*” và xây dựng, tổ chức chuyên đề cấp trường: *Dạy học theo định*

hướng giáo dục STEM trong trường Tiểu học”; mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 02 chuyên đề chuyên sâu theo khối lớp để giải quyết những vấn đề thực tiễn trong giảng dạy. Tổ chức các mô hình học tập, giáo dục phù hợp với địa phương và nhà trường.

- Cử CBQL, GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của các cấp tổ chức, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

3.2 Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh

3.2.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức đánh giá

- Nhà trường định hướng các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Tham khảo các tiết dạy chuyên đề, các tiết dạy được đánh giá xuất sắc, sáng tạo trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GD&ĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3.2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức

dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT cấp tiểu học.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Nhằm nâng cao tính sát thực về chất lượng giáo dục, các trường xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Trong năm học, nhà trường chọn thời điểm thích hợp để tổ chức cho học sinh tham gia làm bài khảo sát năng lực các môn học đối với từng nhóm đối tượng theo hình thức tự nguyện.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhằm hướng dẫn giáo viên, nhất là giáo viên dạy lớp 5 về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý chuyên môn, quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian hơn cho giáo viên nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.

3.3 Xây dựng cơ sở vật chất trường học

3.3.1 Phòng học, phòng chức năng, công trình phụ trợ

- Quan tâm đầu tư xây dựng CSVC nhà trường theo Thông tư số 13/2020/TT-BGD&ĐT và Thông tư số 14/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT. Làm tốt công tác dự báo quy mô lớp, học sinh giai đoạn 2024-2029, để tham mưu cho địa phương có kế hoạch đầu tư công hàng năm cho nhà trường, đặc biệt là xây dựng phòng bộ môn; phòng ngủ bán trú, công trường, khuôn viên sân khu nhà Hiệu bộ và nhà xe GV, HS tại điểm trường trung tâm. Làm tốt công tác tham mưu trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường.

- Ưu tiên có đủ phòng học theo tỷ lệ 01 phòng/lớp, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh. Phòng học đảm bảo thân thiện, an toàn, thoáng mát, đủ ánh sáng, đủ thiết bị, hệ thống bàn ghế, bảng đúng quy cách, thuận lợi cho hoạt động dạy và học; quan tâm đầu tư thiết bị, khai thác và sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn.

- Cải tạo, nâng cấp sân chơi, sân thể thao, nhà xe giáo viên, học sinh và các công trình phụ trợ. Quan tâm sửa chữa, thay thế thiết bị nhà vệ sinh, đảm bảo quy định theo số học sinh và giới tính, đáp ứng yêu cầu vệ sinh, môi trường.

- Thường xuyên kiểm tra, kịp thời có phương án sửa chữa, cải tạo, thay thế đối với hệ thống điện, hệ thống lan can các nhà cao tầng, trang thiết bị vận động ngoài trời, các công trình xây dựng đã xuống cấp, hệ thống thoát nước, thu gom rác thải, ... nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; quan tâm trồng và chăm sóc hệ thống cây xanh trên sân trường.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS xây dựng mô hình "Công trường an toàn giao thông", đảm bảo có khu vực cho CMHS đỗ xe khi đưa đón con, không để CMHS đi xe vào trong sân trường, đỗ xe đứng ngoài lòng đường cản trở giao thông cũng như vào gần lớp học làm ảnh hưởng học tập của học sinh.

3.3.2. Sách, thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

*** Sách, thiết bị dạy học**

- Phối hợp với CMHS đảm bảo cho học sinh có đủ sách, vở, đồ dùng học tập theo quy định; tạo điều kiện cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách được mượn sách trong tủ sách dùng chung của thư viện nhà trường; huy động các lực lượng xã hội hỗ trợ kinh phí mua tặng sách, vở, đồ dùng học tập cho học sinh, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ SGK trước khi vào năm học mới.

- Thực hiện mua sắm thiết bị dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Tổ chức công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học, khai thác học liệu điện tử trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

*** Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Chính phủ theo kế hoạch của huyện, tỉnh.

- Tổ chức hợp lý các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn,... bằng hình thức trực tuyến (đạt tỉ lệ từ 2% đến 5%); khi cần thiết có thể tổ chức dạy học trực tuyến đối với một số môn học,

hoạt động giáo dục; có phương án sẵn sàng tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện chuyển đổi số: Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT và của Sở GD&ĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

*** Triển khai Học bạ số**

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT và thực hiện Chi thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

3.4 Duy trì, củng cố kết quả Phổ cập GDTH, xây dựng thư viện mức độ 2 và nâng cao chất lượng, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

3.4.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

- Thực hiện tốt kế hoạch lớp, học sinh năm học 2024 - 2025 do UBND huyện giao theo Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 21/8/2024, tuyệt đối không để học sinh bỏ học.

- Tiếp tục triển khai học tập, thực hiện Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện tốt Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 26/6/2024 của Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ huyện Kim Thành về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024. Tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục tự kiểm tra kết quả đạt chuẩn phổ cập GDTH.

- Phối hợp với trường mầm non, THCS trên cùng địa bàn xã tham mưu kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Duy trì chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3, chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

3.4.2. Xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện trường học, xây dựng thư viện đạt mức độ 2 theo thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT.

- Triển khai xây dựng và tổ chức hoạt động thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT. Căn cứ nội dung các văn bản hướng dẫn của các cấp về công tác xây dựng thư viện, nhà trường tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, học tập, thực hiện nhiệm vụ theo trách nhiệm quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT.

- Chủ động phối hợp với các trường tiểu học trong nhóm liên thông (Tiểu học Thượng Vũ, Tuấn Việt) xây dựng kế hoạch, quy chế liên thông thư viện theo giai đoạn, theo lộ trình từng năm học, tăng cường tính chủ động, sáng tạo góp phần làm giàu tài nguyên thông tin của thư viện. Tăng cường các hình thức huy động sự quan tâm của cộng đồng, xây dựng tủ sách giáo khoa dùng chung để bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa phục vụ hoạt động dạy và học lâu dài. Tổ chức tốt phong trào quyên góp sách trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và các em học sinh theo phương châm: “ *Góp một cuốn sách nhỏ, đọc ngàn cuốn sách hay*”, góp phần tăng cường số lượng đầu sách thư viện.

- Tổ chức tốt các tiết dạy học tại thư viện và hoạt động đọc thư viện; tích cực xây dựng, sử dụng hiệu quả kho học liệu điện tử (tư liệu điện tử, bài giảng điện tử, video, ...); đảm bảo tỉ lệ học liệu điện tử theo quy định trong tổng số tài nguyên thông tin của thư viện; đa dạng các mô hình thư viện như: thư viện lớp học, thư viện hành lang, thư viện xanh, thư viện lưu động.

- Đối với tiết học thư viện: Căn cứ quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT, giáo viên lựa chọn, đề xuất bài học thích hợp trình Hiệu trưởng phê duyệt; bài học, tiết học phải được thể hiện trong kế hoạch dạy học của nhà trường và cá nhân. Tiết học thư viện được tổ chức tại thư viện, phòng học, khu thư viện xang ngoài trời, ...; có sự tham gia tổ chức của giáo viên giảng dạy và nhân viên thư viện.

- Năm học 2024-2025, nhà trường thực hiện xây dựng thư viện đạt chuẩn mức độ 2 theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT và là nhiệm vụ đột phá trong việc xây dựng và phát triển nhà trường.

3.4.3 Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

- Duy trì các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng cấp độ 2, hoàn thiện các điều kiện theo 5 tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, bổ sung những hạng mục công trình còn thiếu. Xây dựng và cập nhật hồ sơ minh chứng

năm học 2024-2025. Tuyên truyền để các tổ chức, các nhân trong và ngoài nhà trường hiểu, ủng hộ các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất nhà trường từng bước phần đầu đảm bảo các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng cấp độ 3. Nhà trường đạt Tập thể lao động Tiên tiến.

3.5. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Đẩy mạnh hoạt động công tác y tế trường học, chú trọng tuyên truyền phòng chống dịch bệnh và các bệnh học đường (các bệnh về mắt, bệnh cong vẹo cột sống, ...). Chủ động phối hợp với cơ quan y tế thực hiện công tác nha học đường, chăm sóc, khám sức khỏe, tiêm vắc xin phòng cho học sinh. Thường xuyên quan tâm công tác vệ sinh môi trường, xây dựng cảnh quan, xây dựng nhà vệ sinh giáo viên, học sinh đảm bảo sạch sẽ, hợp vệ sinh, mang tính giáo dục. Tiếp tục phối hợp với Ban đại diện CMHS để có nước uống hợp vệ sinh cho học sinh.

- Đảm bảo đủ điều kiện về cơ sở vật chất: một phòng y tế trường học (diện tích từ 21m²), có 02 giường y tế, bố trí tại vị trí thuận lợi; sử dụng hiệu quả, đúng mục đích nguồn kinh phí quy định từ phí bảo hiểm y tế để mua thuốc, bông băng, máy đo huyết áp và các phương tiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Nhân viên y tế mặc trang phục áo blu trắng khi làm việc tại trường.

- Tiếp tục xây dựng và duy trì tốt vệ sinh môi trường, điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học và phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng các công trình trong nhà trường, xây dựng kế hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

IV. Công tác quản lý

1. Tăng cường công tác quản lý chỉ đạo, kiểm tra nội bộ

- Đẩy mạnh các giải pháp đổi mới quản lý, quản trị trường học theo quy định; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo và tự học của cán bộ quản lý; quyết tâm hoàn

thành tốt nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đột phá đã đăng ký; báo cáo kết quả vào cuối năm học. Tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

+ Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

+ Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

+ Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ; có giải pháp sáng tạo, hợp lý để kiểm tra, nắm bắt chất lượng dạy và học. Quản lý chặt chẽ nền nếp, quy chế chuyên môn nhà trường, xử lý nghiêm những giáo viên vi phạm. Xây dựng kế hoạch, tổ chức ra đề, coi, chấm bài kiểm tra định kỳ nghiêm túc, chính xác, khách quan, phản ánh đúng chất lượng dạy và học; coi trọng đánh giá thường xuyên, đánh giá phù hợp từng đối tượng học sinh. Đẩy mạnh công tác kiểm tra thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, hoạt động dạy học, ...

- Triển khai các phần mềm quản lý theo chỉ đạo của sở GD&ĐT, nhằm thực hiện mục tiêu chuyển đổi số trong giáo dục, như: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng và khai thác hiệu quả kho dữ liệu điện tử dùng chung trong nhà trường; đầu tư trang thiết bị, phương tiện dạy học hiện đại; khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin quản lý, thống kê báo cáo, các phần mềm quản lý trong trường học.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định; đảm bảo có sự tham gia của các cơ quan quản lý nhà nước, của ngành, của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội trong thực hiện kế hoạch giáo dục, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học; nâng cao chất lượng hoạt động của hội đồng trường, hội đồng thi đua - khen thưởng và các hội đồng tư vấn; tổ chức tốt hội nghị viên chức, người lao động đầu năm học, xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản công, bộ ứng xử đạo đức nhà giáo; thực hiện nghiêm túc công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày

03/06/2024 của Bộ GD&ĐT; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng và hội đồng trường trong quản lý, quản trị trường học.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý tài chính, tài sản, quy định về các khoản thu theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương và các văn bản pháp luật; sử dụng hiệu quả CSVC nhà trường; có kế hoạch, lộ trình xây dựng CSVC trường học theo quy mô lớp, học sinh; tăng cường các biện pháp bảo vệ bảo đảm trật tự, an ninh và an toàn tài sản, an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường, phòng chống xâm hại, bạo lực học đường.

- Tổ chức tốt phong trào thi đua yêu nước trong nhà trường; động viên, khuyến khích, tổ chức cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đăng kí và phấn đấu đạt được các chỉ tiêu thi đua và các danh hiệu thi đua. Tổ chức sơ kết, tổng kết, bình xét xếp loại thi đua đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, có tác dụng thúc đẩy phong trào. Duy trì phong trào sáng kiến giáo dục.

- Thực hiện quản lý, đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên (viên chức, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên) theo quy định, bảo đảm thực chất, công bằng, gắn kết với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nhà trường, nghề nghiệp.

- Đăng ký thực hiện 01 nhiệm vụ, nội dung, giải pháp mang tính bút phá trong năm học 2024-2025 là: Xây dựng thư viện đạt mức độ 2.

2. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp quản lý, chính quyền địa phương trong quản lý chỉ đạo thực hiện chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường; khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí từ ngân sách để xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị dạy học; thực hiện nghiêm túc việc vận động tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT và có các hình thức phù hợp để động viên, khuyến khích, ghi danh, ghi nhận sự đóng góp của các cá nhân, tổ chức tài trợ xây dựng CSVC trường học.

- Tích cực, chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội và Ban đại diện CMHS để tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục nhà trường.

3. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018; khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của nhà trường, của Ngành trong việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng

cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành. Chú trọng truyền thông qua Website của nhà trường, liên kết thông tin với Website của Phòng, Sở GD&ĐT. Phần đầu có nhiều tin bài đăng trên Website Sở GD&ĐT, đăng trên báo Ngành, báo Hải Dương hoặc có chuyên mục trên đài truyền hình, đài phát thanh, ... theo chủ đề hoạt động, sự kiện giáo dục trong năm học.

4. Công tác thi đua

Động viên, khuyến khích, tổ chức cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đăng kí và phấn đấu đạt được các chỉ tiêu thi đua và các danh hiệu thi đua. Tổ chức tốt việc phát động, triển khai, sơ kết, tổng kết, bình xét xếp loại các đợt thi đua trong năm học đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, có tác dụng thúc đẩy phong trào.

Tổ chức hiệu quả hoạt động viết và áp dụng sáng kiến; thực hiện quản lý, đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên (viên chức, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp) bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề.

*** Các cuộc thi, giao lưu trong năm học**

Trong năm học 2024-2025, nhà trường tổ chức các cuộc thi, giao lưu:

- Tổ chức giao lưu bóng đá, cờ vua cấp trường (tháng 10/2024)
- Tổ chức Hội thi văn nghệ cấp trường (tháng 11/2024)
- Tổ chức Hội thi: Kể chuyện đạo đức (tháng 3/2025)
- Giao lưu câu lạc bộ tiếng Anh cấp trường (tháng 4/2025)
- Tổ chức giao lưu năng khiếu môn Toán, Tiếng Việt, tiếng Anh cấp trường (tháng 5/2025)

*** Tham gia các cuộc thi, giao lưu với học sinh cấp huyện, tỉnh, Quốc gia.**

- Tham gia Thi bóng đá học sinh nam tiểu học cấp huyện (tháng 11/2024)
- Tham gia thi tiếng Anh trên mạng Internet cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Quốc gia (khối 3, 4, 5)
- Tham gia thi cờ vua cấp huyện (tháng 12/2024), cấp tỉnh (tháng 3/2025)
- Tham gia Đấu trường toán học VioEdu (từ tháng 10/2024 đến tháng 4/2025)
- Tham gia giao lưu học sinh lớp 4, lớp 5 năng khiếu Toán và Tiếng Việt, giao lưu năng khiếu Tiếng Anh cấp huyện.
- Tham gia thi trực tuyến: Violympic Toán Tiếng Việt; Toán Tiếng Anh.
- Tham gia giao lưu các Câu lạc bộ bóng đá học sinh lớp 3, lớp 4 cấp huyện
- Tham gia cuộc thi triển lãm tranh nghệ thuật Suwon Hàn Quốc, Ý tưởng trẻ thơ, An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ.

- Tham gia Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Hải Dương lần thứ 19, năm học 2024-2025.

- Tham gia ngày hội STEM cấp huyện

- Giao lưu bơi học sinh tiểu học (tháng 6/2024)

III. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Duy trì sĩ số, thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục: Kế hoạch giao: 878 em/28 lớp, trong đó có 8 HS KT. Tỷ lệ duy trì sĩ số 100%. Phân đầu đạt chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 năm 2024.

2. Chất lượng giáo dục:

* Kết quả đánh giá cuối năm:

- Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt: 70% ; Hoàn thành: 30%

- Đánh giá phẩm chất, năng lực: Tốt: 95%; Đạt: 5% ; CCG: 0%

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học (lớp 1, 2, 3, 4): 100%

- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình TH: 100%

- Động viên HS tích cực tham gia các cuộc thi, giao lưu do các cấp tổ chức đạt kết quả tốt.

3. Chất lượng đội ngũ

- Phân đầu giáo viên đạt chuẩn 100%; động viên 01 GV trình độ CĐ đi học ĐH để đạt chuẩn TĐĐT.

- Tỷ lệ đảng viên: Phân đầu trong năm học có 02 đ/c được kết nạp Đảng; 01 đ/c được học BD kiến thức phát triển Đảng.

- Thi GV dạy giỏi cấp trường: 36 đồng chí tham gia và được công nhận 100%.

- Thi GV dạy giỏi cấp huyện cử 04 đ/c tham gia và phân đầu đều được công nhận, có 01 cá nhân đạt KQ cao trong hội thi.

- Thi viết và áp dụng SK: 15 SK gửi xét cấp huyện, 14 SK được công nhận; 01 SK đề nghị cấp tỉnh.

- Mỗi tổ có 1 chuyên đề; 02 - 04 sinh hoạt chuyên môn theo NCBH; 01 chuyên đề cấp trường.

- Không có giáo viên bị kỉ luật do vi phạm pháp luật, đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn.

4. Danh hiệu thi đua:

4.1. Cá nhân:

Giáo viên: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 12 đ/c ; Lao động tiên tiến: 30 đ/c

Học sinh: + Khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc: 40%

+ Khen thưởng danh hiệu Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 5%

4.2. Tập thể : Lớp Xuất sắc: 20/28 lớp= 100 %.

Trường: Tập thể Lao động Tiên tiến.

Chi bộ Đảng: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ

Công đoàn trường : Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Đoàn - Đội : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đề nghị huyện Đoàn khen.

Phổ cập: Đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

Kiểm tra công nhận trường chuẩn QG mức độ 1; Kiểm định chất lượng

Cấp độ 2

Thư viện: Đạt các tiêu chuẩn mức độ 2 theo TT 16.

Đơn vị đạt: Cơ quan đơn vị văn hóa

5. Cơ sở vật chất

- Làm khu thư viện xanh tại điểm trường trung tâm, sửa sân thể chất tại 2 điểm trường, sửa sân khấu, nâng cao lan can các dãy nhà lớp học tại 02 điểm trường.

-Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học CTGDPT 2018.

PHẦN IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học, Ban lãnh đạo nhà trường thống nhất, phân công nhiệm vụ, công việc, xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo từng tháng, từng tuần. Kế hoạch tuần được thông báo cụ thể để cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo đúng thời gian và yêu cầu công việc.

2. Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn theo năm học, tháng, tuần.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên xây dựng kế hoạch bám sát kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường, tổ chuyên môn theo nhiệm vụ được phân công.

4. Nhà trường, tổ, khối chuyên môn và các cán bộ phụ trách chuyên môn, công tác y tế, thư viện, thiết bị thực hiện báo cáo đánh giá việc thực hiện kế hoạch nhiệm vụ theo từng

tháng, học kì và năm học. Báo cáo tháng được lưu một bản và nộp về hiệu trưởng một bản vào ngày đầu tháng để tổng hợp, đánh giá chung toàn trường trong phiên họp hội đồng.

5. Thực hiện báo cáo định kì và đột xuất theo sự phân công của hiệu trưởng đảm bảo thời gian, đúng quy định, thông tin, số liệu chính xác. Tổ trưởng tổng hợp số tiết vượt giờ của giáo viên trong tổ theo từng tuần, tháng và nộp báo cáo về Phó hiệu trưởng vào ngày đầu hàng tháng. Thực hiện báo cáo công tác tháng về PGD vào ngày 20 hàng tháng qua email; Báo cáo thống kê số liệu chất lượng giáo dục tiểu học qua phần mềm theo quy định của Bộ giáo dục & ĐT, Sở GD và PGD.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025, trường Tiểu học Kim Xuyên yêu cầu các bộ phận, tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, bổ sung, để xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc, nhằm phấn đấu để đạt chỉ tiêu, nhiệm vụ của nhà trường đã đề ra. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, cá nhân phản ánh về nhà trường để chỉ đạo và xử lí kịp thời.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện Kim Thành(*báo cáo*);
- Ban lãnh đạo nhà trường (*để thực hiện*);
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Duyên

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT



**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
PHẠM MẠNH HÙNG**